

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HC-PT

Ngày 23-01-2024

V/v Khiếu kiện hành vi hành chính
và yêu cầu bồi thường thiệt hại do
hành vi hành chính gây ra

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Đức Chính

Các Thẩm phán: Ông Lộc Sơn Thái

Ông Cao Đức Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Phương Chi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Lộc Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2023/TLPT-HC ngày 17 tháng 11 năm 2023 về việc khiếu kiện hành vi hành chính và yêu cầu bồi thường thiệt hại do hành vi hành chính gây ra.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 01/2023/QĐ-PT ngày 25 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/QĐ-PT ngày 09 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Công ty TNHH MTV Tuấn N, địa chỉ trụ sở chính: Phố T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Liễu Thị H – Giám đốc, địa chỉ: Đường C, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Đường V, khu đô thị N, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Bé Đức T, địa chỉ: Đường C, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Đường V, khu đô thị N, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (theo giấy ủy quyền số 03/2023/GUQ, ngày 13/9/2023); có mặt.

2. Người bị kiện: Trưởng Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Khu An T, thị trấn Hữu L huyện Hữu L, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Vũ Tiến Đ – Phó Trưởng Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn (theo giấy ủy quyền số 819/UQ-CAH, ngày 26/5/2023); vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Nguyễn Thanh B – Đội trưởng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Khu An T, thị trấn Hữu L huyện Hữu L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

3.2. Anh Hoàng Văn T, địa chỉ: Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

3.3. Ông Nguyễn Xuân H, địa chỉ: Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

3.4. Ông Lý Đức T, địa chỉ: Phòng C, C tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 9B, đường Trần Quang K, khối Trần T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (nguyên Cán bộ Công an huyện H); vắng mặt.

3.5. Anh Hoàng Thế A, địa chỉ: Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

3.6. Ông Lê Sỹ B, địa chỉ: Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

3.7. Ông Đàm Trung K, địa chỉ: Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (nguyên Cán bộ Công an huyện H); có mặt.

3.8. Ông Lê Tiến M, địa chỉ: Phố Trang L, phường Trang H, thành phố Từ S, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

3.9. Chị Lộc Diệu N – Kế toán Công ty TNHH MTV Tuấn N, địa chỉ: đường Nguyễn Phi K, phường Tam T, thành phố Lạng S; vắng mặt.

3.10. Công ty TNHH sản xuất vận tải thương mại xuất nhập khẩu Bích T, địa chỉ: Cụm Công nghiệp Tân D – Phi M, thị trấn V, huyện Lạng G, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị T – Chức vụ: Giám đốc; vắng mặt.

4. Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị D, địa chỉ: Thôn Đức T, xã Trí Y, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt.

- *Người kháng cáo:* Công ty TNHH MTV Tuấn N, là người khởi kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng người đại diện theo pháp luật của người khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:

Ngày 27/02/2022 Công ty TNHH MTV Tuấn N (gọi tắt là Công ty Tuấn N) mở tờ khai số 104554153431/A11 để nhập khẩu mặt hàng đồ chơi trẻ em. Đến ngày 02/3/2022 làm xong thủ tục nhập khẩu tại cửa khẩu Hữu N, lô hàng được phân luồng đỏ. Công ty Tuấn N đã nộp thuế vào ngân sách Nhà nước đầy đủ và hoàn thành các thủ tục nhập khẩu, toàn bộ lô hàng đã được thông quan, Công ty vận chuyển toàn bộ lô hàng bằng 05 phương tiện xe đầu kéo về công ty ở Bắc N

để gửi đi kiểm tra chất lượng, theo quy định tại Thông tư 09/2019/TT-BKHCN, ngày 30/9/2019 về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn đồ chơi trẻ em. Quá trình vận chuyển không được dừng đỗ dọc đường. Khi xe ô tô BKS 98C 07799 kéo theo rơ móc 98R 01056 chở hàng của công ty đến địa phận huyện Hữu Lũng thì bị đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện H dừng xe, yêu cầu đưa xe về bãi xe để kiểm tra phương tiện và hàng hóa trên xe. Tại thời điểm dừng xe lái xe của công ty là anh Đặng Văn S đã xuất trình tờ khai số 104554153431/A11 và 01 phiếu xuất kho kiêm lệnh điều động số 18-2022/LĐĐ ngày 02/3/2022. Thể hiện tại biên bản khám phương tiện đồ vật số 01/BB-KPTĐV, được lập vào hồi 13 giờ 15 phút, ngày 03/3/2022. Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 64/TTTL-BCT-BTC-BCA-BQP, ngày 08/5/2015 thì khi kiểm tra chỉ cần xuất trình tờ khai là đủ nhưng Công an huyện H vẫn giữ phương tiện cùng toàn bộ hàng hóa của công ty với lý do hàng hóa không đủ chứng từ chứng minh nguồn gốc. Công an huyện H đã tiến hành niêm phong phương tiện cùng toàn bộ hàng hóa.

Sáng ngày 03/3/2022, Công ty Tuấn N đã cử bà Liễu Thị H – Giám đốc đến Công an huyện H để làm việc. Tại trụ sở Công an huyện H bà Liễu Thị H đã đề nghị Công an huyện H đưa ra căn cứ để dừng và giữ phương tiện của công ty nhưng Công an huyện H không đưa ra được căn cứ, không chứng minh được vi phạm của phương tiện và hàng hóa trên phương tiện của công ty. Bà H yêu cầu Công an huyện H lập biên bản về việc dừng giữ phương tiện, hàng hóa của công ty và nêu căn cứ cho phép Công an huyện H dừng giữ phương tiện, hàng của công ty nhưng Công an huyện H không thực hiện và không thể đưa ra được lỗi vi phạm của doanh nghiệp. Bà H yêu cầu Công an huyện H giao quyết định khám nhưng Công an huyện H không có quyết định khám. Đến 13 giờ ngày 03/3/2022 Công an huyện H mới có quyết định khám phương tiện và hàng hóa trên phương tiện. Lý do khám là “Tại thời điểm kiểm tra ông Đặng Văn S không xuất trình được đầy đủ giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa vận chuyển trên xe”

Ngày 03/3/2022, Công an huyện H ra quyết định tạm giữ số 04/QĐ-TG do ông Đào Văn P, Trưởng Công an huyện H ký với lý do để xác minh tình tiết vụ việc bảo đảm thi hành quyết định xử phạt. Ngày 10/3/2022, Công an huyện H ra quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ đến ngày 01/4/2022. Hết thời hạn tạm giữ nhưng Công an huyện H vẫn giữ hàng của công ty đến ngày 16/5/2022. Không có quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ, không lập biên bản vi phạm hành chính, không có quyết định xử phạt hành chính. Công an huyện H đã tiến hành làm việc với Chi cục Hải quan Hữu N 02 lần trước ngày 09/3/2022 là ngày hết thời hạn tạm giữ lần 1 để xác minh làm rõ. Kết quả xác minh không có lỗi vi phạm của doanh nghiệp. Nhưng Công an huyện H vẫn cố tình giữ trái phép hàng của công ty, nhằm gây khó khăn, cản trở việc kinh doanh hợp pháp của công ty. Theo quy định tại Nghị định 118/2021/NĐ-CP hướng dẫn xử lý vi phạm hành chính: *Việc lập biên bản vi phạm hành chính phải thực hiện trong 02 ngày sau khi giữ phương tiện đồ vật vi phạm hành chính. Trường hợp có nhiều tình tiết phức tạp thì trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày dừng giữ phương tiện đồ vật vi phạm hành chính phải lập biên bản vi phạm hành chính.* Nhưng Công an huyện H đã giữ hàng của doanh nghiệp 75 ngày mà không lập biên bản vi phạm hành chính. Không ra quyết định kéo dài

thời hạn tạm giữ. Theo Quyết định số 19/2016/QĐ-TTg, ngày 06/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ, nếu 483 con ngựa bập bênh không có hiệu và model thì Công an cũng không có thẩm quyền xử lý vì lĩnh vực tem nhãn mác thuộc lĩnh vực của Quản lý thị trường.

Hành vi giữ hàng hóa trái pháp luật của Công an huyện H đã gây thiệt hại lớn về kinh tế cho công ty, gây tổn hại về sức khỏe, tinh thần cho bà Liễu Thị H, khiến cho bà Liễu Thị H bị trầm cảm kéo dài. Công an huyện H đã ngụy tạo lý do để dừng, khám và giữ xe, hàng của công ty, không có căn cứ trái thẩm quyền, trái quy định pháp luật. Bởi Công an huyện H không được phép dừng kiểm tra khi phương tiện hàng hóa chưa vi phạm, không vi phạm. Vì không thể tìm ra được bất cứ lỗi vi phạm nào của công ty, nên Công an huyện H đã tìm mọi cách để giữ trái pháp luật hàng của công ty, nhằm gây thiệt hại cho công ty, để buộc công ty phải chấp nhận vi phạm. Mục đích Công an huyện H cố ý giữ trái pháp luật hàng hóa của công ty để trốn tránh trách nhiệm, che dấu vi phạm. Hành vi trái pháp luật do Công an huyện H thực hiện đã vi phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, vi phạm Điều 356 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và các văn bản dưới luật khác gây thiệt hại lớn cho Công ty Tuấn N. Nay Công ty Tuấn N khởi kiện: Yêu cầu Tòa án ra phán quyết, kết luận Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn, thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, trái thẩm quyền để dừng, khám phương tiện, giữ hàng của Công ty Tuấn N. Còn đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại thì Công ty Tuấn N xin rút do chưa thu thập được đầy đủ tài liệu chứng cứ và sẽ khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

Tại bản tự khai người bị kiện, ông Đào Văn P, Trưởng Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn trình bày: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02/3/2022, đồng chí Đàm Trung K – Phó đội trưởng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy đã báo cáo đề xuất về việc phát hiện có 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 98C-077.99 kéo theo Sơmiơ móc gắn biển kiểm soát 98R-010.56 có dấu hiệu vận chuyển hàng hóa nhập lậu vi phạm pháp luật đi qua địa bàn huyện Hữu Lũng. Từ căn cứ trên, Trưởng Công an huyện H đã ra Quyết định số 09/QĐ-CAH, ngày 02/3/2022 dừng phương tiện giao thông đường bộ đối với xe ô tô đầu kéo trên. Tại thời điểm kiểm tra, lái xe không xuất trình được giấy tờ chứng minh nguồn gốc hàng hóa trên xe. Công an huyện H đã lập biên bản sự việc, biên bản niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính để chờ chủ hàng xuống tiếp tục làm việc theo quy định.

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 03/3/2022, chủ hàng hóa là bà Liễu Thị H có mặt tại Công an huyện H và cung cấp cho cơ quan Công an 01 bộ hồ sơ liên quan đến hàng hóa. Trưởng Công an huyện H đã ra Quyết định số 01/QĐ-KPTĐV, ngày 03/3/2022 Khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính. Quá trình khám phương tiện, kiểm tra hàng hóa phát hiện có một số hàng hóa khác có nhãn hiệu và model như tờ khai, ngoài ra còn có 483 bộ đồ chơi là con ngựa bập bênh tháo rời, bằng nhựa không có nhãn hiệu và model như trên tờ khai hàng hóa thông quan mà Bà H cung cấp cho cơ quan Công an. Bà Liễu Thị H khẳng định số hàng hóa trên chính là một phần trong số 2.000 bộ đồ chơi được nhập khẩu qua cửa khẩu Hữu N, có trong tờ khai thông quan, nhưng không giải thích được lý do 483 bộ đồ chơi là con ngựa bập bênh tháo rời, bằng nhựa lại không có nhãn hiệu

và model như trên tờ khai hàng hóa thông quan, công ty có dấu hiệu vi phạm kinh doanh hàng hóa nhập lậu. Để có thời gian xác minh làm rõ vụ việc, Trưởng Công an huyện đã ban hành Quyết định số 04/QĐ-TG, ngày 03/3/2022 Tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề trong thời hạn 07 ngày từ ngày 03/3/2022 đến ngày 09/3/2022. Đồng thời ra Quyết định số 11/QĐ-TL, ngày 03/3/2022 trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ cùng một số hàng hóa trên xe có đầy đủ thủ tục (trừ 483 bộ đồ chơi là con ngựa bập bênh tháo rời bằng nhựa không có nhãn hiệu và model).

Nhận thấy vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp, Trưởng Công an huyện H ban hành Quyết định số 02/QĐ-KDTG, ngày 09/3/2022 kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề (23 ngày, từ ngày 10/3/2022 đến ngày 01/4/2022); Quyết định số 03/QĐ-KDTG, ngày 02/4/2022 kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính (từ ngày 02/4/2022 đến ngày 01/5/2022). Quá trình tạm giữ hàng hóa, Công an huyện H khẩn trương tiến hành xác minh làm rõ có hay không vi phạm kinh doanh hàng hóa nhập lậu hoặc vi phạm về tem, nhãn, đồng thời nhiều lần mời đại diện phía công ty đến để làm việc nhưng không liên lạc được. Kết thúc xác minh không đủ căn cứ chứng minh số hàng hóa đang tạm giữ của công ty có vi phạm về kinh doanh hàng hóa nhập lậu, việc vận chuyển 483 bộ đồ chơi là con ngựa bập bênh tháo rời không có nhãn hiệu và model như trên tờ khai hàng hóa thông quan theo quy định pháp luật, trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày thông quan công ty được phép khắc phục, khai bổ sung, không vi phạm hành chính. Trưởng Công an huyện H đã ban hành Quyết định số 05/QĐ-TL, ngày 19/04/2022 trả lại hàng hóa đang tạm giữ cho Công ty Tuấn N. Tuy nhiên, đại diện phía công ty không nhận Quyết định, không nhận lại hàng hóa. Công an huyện đã 02 lần ra thông báo trả lại hàng hóa vào các ngày 04/5/2022 và ngày 11/5/2022 nhưng đến ngày 16/5/2022, đại diện phía công ty là bà Liễu Thị H mới liên hệ và đến Công an huyện làm thủ tục nhận lại hàng hóa.

Đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty Tuấn N, Công an huyện H cho rằng: Việc ban hành các quyết định dừng, khám phương tiện, giữ hàng hóa của Công ty Tuấn N là đúng quy định của pháp luật. Quá trình làm việc cán bộ tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện không có hành vi những nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện ông Vũ Tiến Đ và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đàm Trung K, ông Nguyễn Xuân H, ông Nguyễn Thanh B, anh Hoàng Văn T, ông Lý Đức T, anh Hoàng Thế A, ông Lê Sỹ B đều nhất trí với ý kiến của người bị kiện và không có ý kiến bổ sung gì khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Tiến M trình bày: Ông và bà Liễu Thị H có giao dịch thương mại với nhau. Ngày 15/10/2021 thì ký hợp đồng nguyên tắc số 03-2021/HĐMB-TN LTM và đơn đặt hàng số 398/ĐĐH-TNU, ngày 10/01/2022 theo đó Công ty Tuấn N phải giao hàng cho ông vào ngày 10/3/2022 nhưng đến hẹn Công ty đã giao thiếu 483 con ngựa bập bênh nên ông và Bà H đã thống nhất Công ty Tuấn N phải bồi thường cho ông số tiền là 605.337.580 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lộc Diệu N, bà Trần Bích T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và không có văn bản trình bày.

Người làm chứng chị Nguyễn Thị D: Chị là chị em chơi thân thiết với bà Liễu Thị H và chị có được chứng kiến bà Liễu Thị H trả cho ông Lê Tiến M số tiền hơn 605.000.000 đồng tiền phạt hợp đồng. Ngoài ra không được chứng kiến sự việc gì khác.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

1. Về yêu cầu khởi kiện:

1.1. Bác yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV Tuấn N, người đại diện theo pháp luật: Bà Liễu Thị H - chức vụ: Giám đốc về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố hành vi dừng, khám phương tiện, giữ hàng hóa của Công ty Tuấn N do Trưởng Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn thực hiện là trái pháp luật.

1.2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV Tuấn N về việc buộc Trưởng Công an huyện H bồi thường số tiền 2.617.947.580 đồng do đại diện Công ty Tuấn N rút yêu cầu. Người khởi kiện có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ việc.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Trong thời hạn luật định, người khởi kiện Công ty Tuấn N có kháng cáo toàn bộ Bản án đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết: Hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; Yêu cầu tuyên hành vi Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn giữ hàng hóa và phương tiện của Công ty TNHH MTV Tuấn N là hành vi trái pháp luật, gây thiệt hại cho Công ty TNHH MTV Tuấn N.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Người khởi kiện thay đổi nội dung kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; Yêu cầu tuyên hành vi Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn dừng, khám phương tiện và giữ hàng hóa của Công ty Tuấn N là hành vi trái pháp luật, gây thiệt hại cho Công ty Tuấn N.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Thanh B, Lê Sỹ B, Hoàng Văn T, Đàm Trung K vẫn giữ nguyên ý kiến trình bày tại cấp sơ thẩm, đề nghị bác kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng và giải quyết vụ án cụ thể như sau:

1. Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa chấp hành đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính; người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa đã được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng hành chính.

2. Về việc giải quyết kháng cáo:

Xét kháng cáo của người khởi kiện thấy rằng, hành vi dừng khám phương tiện, tạm giữ hàng hoá của Trưởng Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn đối với Công ty TNHH MTV Tuấn N là đúng pháp luật. Do đó các Quyết định dừng phương tiện giao thông đường bộ số 09/QĐ-CAH, ngày 02/3/2022, Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện số 03, 04/QĐ-TG, cùng ngày 03/3/2022; Quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện số 02, 03/QĐ-KDTG, ngày 09/3/2022, ngày 02/4/2022 là đúng trình tự thủ tục, đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Người khởi kiện Công ty TNHH MTV Tuấn N kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; yêu cầu tuyên hành vi Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn dừng phương tiện giao thông; khám phương tiện, hàng hóa; tạm giữ hàng hóa của công ty là trái pháp luật là không có căn cứ, cơ sở chấp nhận.

Do kháng cáo không được tòa án chấp nhận, người khởi kiện Công ty TNHH MTV Tuấn N phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng Hành chính xử bác kháng cáo của người khởi kiện Công ty TNHH MTV Tuấn N; giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của Công ty Tuấn N trong hạn luật định nên được xem xét giải quyết. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét về quan hệ pháp luật, đối tượng khởi kiện, thẩm quyền, thời hiệu và xác định những người tham gia tố tụng là có căn cứ.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, vắng mặt người bị kiện nhưng người đại diện theo ủy quyền đã có đơn xin xét xử vắng mặt; vắng mặt một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có lý do hoặc có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 225 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người này.

[3] Xét nội dung kháng cáo của Công ty Tuấn N về việc đề nghị sửa Bản án sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; Yêu cầu tuyên hành vi Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn dừng, khám phương tiện và giữ hàng hóa của Công ty Tuấn N là hành vi trái pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Đối với hành vi dừng phương tiện giao thông: Ngày 02/3/2022, Trưởng Công an huyện H đã ban hành Quyết định số 09/QĐ-CAH, dừng phương tiện giao thông đường bộ đối với xe ô tô đầu kéo BKS 98C-07799 kéo theo somiro mooc BKS 98R-01056 do có báo cáo về việc có dấu hiệu vận chuyển hàng hóa nhập lậu trên xe. Quá trình dừng phương tiện và tiến hành kiểm tra thì lái xe chỉ xuất trình được 01 tờ khai hàng hóa nhập khẩu số 104554153431, mã số hàng hóa

đại diện của tờ khai là 9503, thứ tự tờ khai là 01/12 và 01 phiếu xuất kho, lệnh điều động số 018-2022/LĐĐ, ngày 02/3/2022, không xuất trình được đầy đủ giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa. Theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư liên tịch số 64/2015/TTLT- BTC-BCT-BCA-BQP, ngày 08/5/2015 của Bộ Tài chính, Bộ Công thương, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, quy định về chế độ hóa đơn, chứng từ đối với hàng hóa nhập khẩu lưu thông trên thị trường thì phải xuất trình đầy đủ hóa đơn, chứng từ chứng minh tính hợp pháp của hàng hóa ngay tại thời điểm kiểm tra. Khi tiến hành kiểm tra xác minh lô hàng trên xe, Công an huyện H đã lập biên bản sự việc, niêm phong toàn bộ số hàng hóa trên xe (có biên bản niêm phong xe ô tô và hàng hóa trên xe) biên bản có chữ ký của lái xe Công ty Tuấn N. Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 16 Thông tư số 65/2020/TT-BCA, ngày 19/6/2020 của Bộ Công an quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và quy trình tuần tra, kiểm soát xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông; Quyết định số 19/2016/QĐ-TTg, ngày 06/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ thì hành vi dừng phương tiện của Trưởng Công an huyện H đã thực hiện là đúng thẩm quyền.

[3.2] Đối với hành vi khám phương tiện, hàng hóa: Quá trình kiểm tra Công an huyện H đã lập biên bản về việc tạm giữ tang vật, phương tiện số 03/BB-TG, ngày 02/3/2022 và ban hành Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện số 03/QĐ-TG, ngày 03/3/2022 trong thời hạn 07 ngày (từ ngày 02/3/2022 đến ngày 08/3/2022) với lý do để xác minh xử lý theo quy định mà nếu không tạm giữ thì không có căn cứ ra quyết định xử phạt và Quyết định số 01/QĐ-KPTĐV, ngày 03/3/2022 khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính. Khi thi hành Quyết định khám phương tiện, hàng hóa, Công an huyện H đã lập biên bản, có mặt chủ phương tiện vận tải, đồ vật và có 01 người chứng kiến. Công an huyện H đã thực hiện khám, ghi nhận các nội dung theo mẫu biên bản được ban hành kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP, ngày 23/12/2021 của Chính phủ. Do vậy, việc khám phương tiện, hàng hóa, Công an huyện H đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 123, Điều 128 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[3.3] Đối với hành vi tạm giữ hàng hóa: Ngày 03/3/2022, Công an huyện H đã ban hành Quyết định số 11/QĐ-TL trả lại tang vật phương tiện gồm xe ô tô biển kiểm soát 98C-07799 kéo theo somiromooc, biển kiểm soát 98R-01056, cùng toàn bộ hàng hóa là đồ chơi trẻ em: Xe xúc đất tháo rời, bằng nhựa, hiệu WAJUEJE, model 1388, có dùng pin phát nhạc (không kiểm tra chi tiết số lượng) còn nguyên vẹn như khi tạm giữ đối với các hàng hóa có đầy đủ giấy tờ. Tuy nhiên, khi lập biên bản khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính ngày 03/3/2022 phát hiện có 483 đồ chơi trẻ em ngựa bập bênh tháo rời bằng nhựa không có nhãn hiệu và model, có dùng pin phát nhạc, hàng mới chưa qua sử dụng, biên bản có chữ ký của Giám đốc Công ty Tuấn N. Tại thời điểm kiểm tra bà Liễu Thị H đã xuất trình một bộ tờ khai hàng hóa nhập khẩu số 104554153431 và 01 đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu, ngoài ra không có hóa đơn chứng từ nào khác, sau khi đối chiếu thì thấy rằng 483 bộ đồ chơi ngựa bập bênh tháo rời không có nhãn hiệu, model như trên tờ khai thông quan.

[3.4] Theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư liên tịch số 64/2015/TTLT- BTC-BCT-BCA-BQP, ngày 08/5/2015 của Bộ Tài chính, Bộ

Công thương, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, quy định về chế độ hóa đơn, chứng từ đối với hàng hóa nhập khẩu lưu thông trên thị trường và Nghị định số 98/2020/NĐ-CP, ngày 26/8/2020 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, thấy rằng công ty có dấu hiệu vận chuyển hàng hóa không có hóa đơn, chứng từ, Trưởng Công an huyện H đã ban hành quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện số 04/QĐ-TG, ngày 03/3/2022 trong thời hạn 07 ngày (từ 03/3/2022 đến ngày 09/3/2022) với lý do để xác minh tình tiết vụ án, đảm bảo thi hành quyết định xử phạt; Quyết định số 02/QĐ-KDTG, ngày 09/3/2022 kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện, thời hạn là 23 ngày (từ ngày 10/3/2022 đến ngày 01/4/2022) với lý do vụ việc phức tạp cần xác minh xử lý và Quyết định số 03/QĐ-KDTG, ngày 02/4/2022 kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện, thời hạn 01 tháng (từ ngày 02/4/2022 đến ngày 01/5/2022) với lý do tiếp tục xác minh thông tin, làm việc với tổ chức vi phạm, củng cố hồ sơ tài liệu đảm bảo việc xử lý vi phạm hành chính.

[3.5] Trong thời gian tạm giữ Công an huyện H đã nhiều lần tiến hành xác minh, thu thập tài liệu tại Chi cục Hải quan cửa khẩu quốc tế Hữu N, Công ty cổ phần Hữu Nghị Xuân C, người làm nghề bốc vác tại khu vực biên giới để làm rõ tính hợp pháp của lô hàng nêu trên. Xét thấy thiếu sót ban đầu của doanh nghiệp do nguyên nhân khách quan, ngoài ý muốn, doanh nghiệp có thể khắc phục nên Công an huyện H không xử phạt vi phạm hành chính và trả lại tang vật cho chủ sở hữu vào ngày 19/4/2022. Tuy nhiên, chủ doanh nghiệp không hợp tác, không nhận lại hàng hóa, Trưởng Công an huyện H tiếp tục ban hành thông báo trả lại hàng hóa lần 1, lần 2 số 619, 666/TB-CAH, ngày 04/5/2022 và ngày 11/5/2022. Ngày 16/5/2022, doanh nghiệp đã nhận lại toàn bộ số hàng gồm 483 con ngựa bập bê, tháo rời bằng nhựa. Như vậy, quy trình tạm giữ hàng hóa của Trưởng Công an huyện H đã thực hiện là đúng với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 66, Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[4] Như vậy, hành vi của Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn dừng, khám phương tiện và giữ hàng hóa của Công ty Tuấn N là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định pháp luật. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tuấn N là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm, Công ty Tuấn N không cung cấp được thêm tài liệu, chứng cứ mới nào để chứng minh cho việc kháng cáo nên không có căn cứ để chấp nhận.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Bác kháng cáo của người khởi kiện Công ty TNHH MTV Tuần N; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm: Công ty TNHH MTV Tuần N phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm để sung ngân sách nhà nước. Xác nhận Công ty TNHH MTV Tuần N đã nộp đủ số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0004672 ngày 24 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- TAND H. Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS H. H, tỉnh Lạng Sơn;
- Dương sự;
- Lưu: HS; Tòa DS; HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phùng Đức Chính